

Số: /BKS-LILAMA3.4

Quang Minh, ngày 11 tháng 11 năm 2016

## BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 3.4

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lilama 3.4**

*Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định trong Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 3.4;*

*Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2014, 2015, 9 tháng/2016 của Công ty cổ phần Lilama 3.4 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam( AVA) & Công ty TNHH tư vấn thuế, kế toán & Kiểm toánAVINA - IAFC;*

*Căn cứ Biên bản làm việc của Ban kiểm soát Công ty.*

**Ban kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm soát theo quy định về các hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung sau:**

### **PHẦN I:**

#### **TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2015**

##### **1. Tổng kết hoạt động trong năm 2014, 2015:**

- Ngày 11/12/2014 Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông để thông qua kết quả kinh doanh 2013 và kế hoạch SXKD 2014.
- Năm 2015 đơn vị không tổ chức Đại hội đồng cổ đông để thông qua kết quả kinh doanh 2014 và kế hoạch SXKD 2015.
- Thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2014, 2015, 9 tháng/2016.
- Nhận xét đánh giá việc quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2014, 2015, 9 tháng/2016.
- Kiến nghị, kết luận của Ban kiểm soát trong công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc.

##### **2. Thù lao, tiền lương của HĐQT và BKS trong năm 2014, 2015, 2016:**

*Đơn vị tính: đồng*

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Thù lao thực chi năm 2014, 2015,2016
1	Phan Anh Hùng	Chủ tịch HĐQT	
2	Nguyễn Minh Phương	Thành viên HĐQT	
3	Nguyễn Thái Bình	Thành viên HĐQT	
8	Hà Thị Thanh Huyền	Trưởng ban Kiểm soát	
9	Đỗ Thúy Hằng	TV Ban kiểm soát	
10	Nguyễn Minh Hà	TV Ban kiểm soát	
	<b>Tổng cộng:</b>		

Do tình hình tài chính của Công ty khó khăn nên thù lao của HĐQT và BKS trong năm 2014, 2015, 9 tháng Công ty đã tạm ngừng không chi trả.

Ngày 01/04/2015, Bà Đỗ Thúy Hằng & Ông Nguyễn Minh Hà đã xin chuyển công tác đến nay vẫn chưa có người thay thế.

**PHẦN II:**  
**KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY**

**1. Về tổ chức ĐHĐCĐ và các cuộc họp của Hội đồng quản trị:**

Ngày 11/12/2014 Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông để thông qua kết quả kinh doanh 2013 và kế hoạch SXKD 2014.

Công ty chưa tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.

**2. Tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh 2014, 2015, 9 tháng 2016**

➤ **Về việc thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2014, 2015, 9 tháng 2016**

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2014	Thực hiện năm 2015	Thực hiện 9 tháng/ 2016
1	Doanh thu	Tỷ đồng	1,83	4,59	3.7
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	-2,4	0.016	0.031
3	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	0.4	0.38	0.3
4	Tiền lương BQ tháng	Tr. đồng	4	5.4	6.1
5	Lao động sử dụng bình quân	Người	15	16	20

Ban điều hành Công ty đánh giá nguyên nhân chính là do công tác quản trị kém, việc làm không có, nợ lương người lao động, thuế, bảo hiểm, Ngân hàng siết nợ. Người lao động nghỉ việc, chuyển công tác.

+ Sản xuất kinh doanh không đạt hiệu quả, bị buông lỏng không được chú trọng cũng là nguyên nhân dẫn đến tình trạng thua lỗ của Công ty. Sau hơn 5 năm đi vào hoạt động, từ năm 2010 đến hết năm 2015 Công ty đã âm vốn chủ sở hữu và không có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn kể cả nợ các tổ chức tín dụng dẫn đến bị ngân hàng khởi kiện ra tòa, cơ quan thi hành án đã thực hiện cưỡng chế thu hồi tài sản (trong đó có quyền sử dụng đất 2.094m<sup>2</sup> của LM3 cho LM3.4 thuê tại khu vực Cây xăng phường Hồng Hà - Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ). Hiện nay, do không có khả năng thanh toán khoản nợ 6,7 tỷ đồng tại Ngân hàng BIDV Phú Thọ nên Công ty cũng đang bị Ngân hàng khởi kiện ra tòa. Cùng với đó, trụ sở văn phòng tại 927 Đại Lộ Hùng Vương của LM3 cho Công ty cổ phần LM3.4 thuê và công ty cổ phần Lilama3.4 mang thế chấp tại BIDV Phú Thọ để đảm bảo cho khoản vay nợ trên có khả năng bị ngân hàng phát mại. LM3.4 hiện đã không còn bộ máy điều hành sản xuất, cán bộ và người lao động trong công ty đã bỏ việc, thực tế công ty đã dừng hoạt động và đang lâm vào tình trạng phá sản.

+ Quản trị sản xuất kinh doanh yếu kém: Hệ thống quản trị yếu kém, không phát huy được năng lực của Công ty; chưa giám sát và kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất ở các dự án; công tác giao khoán, quyết toán các hợp đồng giao khoán trong nội bộ Công ty còn chưa sát sao; việc ký kết, quản lý thực hiện một số hợp đồng kinh tế giao nhận thầu, thuê

mượn tài sản giữa Công ty mẹ Lilama3 với Lilama 3.4 còn chưa hiệu quả...Dẫn đến không đối chiếu được Công nợ giữa Công ty mẹ cũng như các Công ty con trong Lilama3 với nhau.

**a. Đánh giá hoạt động của Ban lãnh đạo Công ty:**

Ban lãnh đạo Công ty chưa hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh cũng như các nội dung quan trọng khác mà Đại hội đồng cổ đông thường niên các năm đã đề ra.

Tình hình tài chính của Công ty ngày càng lâm vào tình trạng khó khăn hơn, lỗ lũy kế tăng dẫn tới nguy cơ khả năng phá sản.

**PHẦN III:**

**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH NĂM 2014, 2015, 2016**

**1. Thẩm định báo cáo tài chính:**

Báo cáo Tài chính của Công ty 2014 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán & thẩm định giá Việt Nam (AVA). Báo cáo Tài chính của Công ty 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Tư vấn thuế, kế toán & Kiểm toán AVINA - IAFC. Đơn vị kiểm toán có trách nhiệm đưa ra ý kiến, đánh giá về Báo cáo tài chính căn cứ trên cơ sở công tác kiểm toán của đơn vị kiểm toán tại Công ty.

**Các chỉ tiêu tài chính tổng quát:**

*Đơn vị tính: đồng*

TT	NỘI DUNG	(30/09/2016)	(31/12/2015)	(31/12/2014)
<b>A</b>	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>28.093.229.539</b>	<b>28.969.625.344</b>	<b>29.123.517.000</b>
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>27.415.816.277</b>	<b>27.820.761.983</b>	<b>27.089.884.000</b>
1	Tiền và tương đương tiền	505.681.78	479.214.580	275.027.000
2	Các khoản phải thu	11.399.580.631	11.959.741.388	11.369.785.000
3	Hàng tồn kho	15.481.549.355	15.381.806.015	15.445.070.000
4	Tài sản ngắn hạn khác		0	
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>677.413.262</b>	<b>1.148.863.361</b>	<b>2.033.633.000</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn			
2	Tài sản cố định	616.670.524	1.088.120.623	1.972.890.000
	<i>Nguyên giá</i>	<i>4.894.513.833</i>	<i>4.976.022.233</i>	<i>5.433.348.000</i>
	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	<i>(4.277.843.309)</i>	<i>(3.887.901.610)</i>	<i>(3.460.457.000)</i>
3	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang			
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn			
5	Tài sản dài hạn khác	60.742.738	60.742.738	60.742.700.000
<b>B</b>	<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>28.093.229.539</b>	<b>28.969.625.344</b>	<b>29.123.517.000</b>

<b>I</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>33.979.675.955</b>	<b>34.855.822.970</b>	<b>35.025.406</b>
1	Nợ ngắn hạn	33.968.424.068	34.844.571.083	35.014.154
2	Nợ dài hạn	11.251.887	11.251.887	11.251.8
<b>II</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>(5.886.446.416)</b>	<b>(5.886.197.626)</b>	<b>(5.901.888)</b>
1	Vốn đầu tư chủ sở hữu	5.036.800.000	5.036.800.000	5.036.800
2	Thặng dư vốn cổ phần			
3	Quỹ đầu tư phát triển	249.591.713	249.591.713	249.591.7
4	Quỹ dự phòng tài chính			
5	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	30.524.919	30.524.919	30.524.9
6	Lợi nhuận chưa phân phối	(11.203.363.048)	(11.218.805.127)	(11.218.805)
<b>C</b>	<b>LỢI ÍCH CÔ ĐỒNG THIỂU SỐ</b>			

#### **Một số chỉ số tài chính**

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>ĐV</b>	<b>Năm 2015</b>	<b>Năm 2014</b>	<b>Mức an toàn</b>
1	Hệ số khả năng thanh toán hiện hành (Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn)	Lần	0,80	0,77	>1
2	Hệ số nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	Lần	Vốn CSH (-)	Vốn CSH (-)	<3
3	Hệ số nợ vay/ Vốn điều lệ	Lần	1,68	2,1	<3
4	Hệ số tự tài trợ (Tổng nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng tài sản)	Lần	Vốn CSH (-)	Vốn CSH (-)	>0,25
5	Hệ số năng lực trả nợ (DSCR) (EBITDA/ (Lãi vay+Tiền trả vay dài hạn)	Lần	Vốn CSH (-)	Vốn CSH (-)	>1,5

#### **Thẩm định Báo cáo tài chính:**

Tại Báo cáo kiểm toán số 53/BCKT/AVINA - IAFC ngày 29/3/2016 của Công ty TNHH tư vấn thuế, kế toán & kiểm toán AVINA – IAFC cho thấy ý kiến kiểm toán là ý kiến kiểm toán ngoại trừ. Nội dung ngoại trừ như sau:

« Đến thời điểm 31/12/2015 hoạt động của Công ty phụ thuộc vào nguồn vốn vay và các khoản vay này đều đã quá hạn thanh toán. Công ty không thể tái đàm phán hoặc đạt được các thỏa thuận tài chính thay thế. Bên cạnh đó khoản lỗ lũy kế của Công ty đến 31/12/2015 là: 11.218.805.127đ và vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/15 là 5.036.800.000đ. Với thực tế nêu trên cho thấy yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Và do đó Công ty không thể thực hiện được giá trị tài sản và thanh toán các khoản nợ phải trả trong điều kiện hoạt động bình thường. Báo cáo tài chính và các thuyết minh kèm theo đã không trình bày đầy đủ nội dung này.»

Như vậy, trong 5 năm liên tục (từ năm 2011 đến năm 2015) Báo cáo kiểm toán của Công ty là Báo cáo kiểm toán ngoại trừ, dẫn đến việc Báo cáo tài chính của Công ty phản ánh chưa trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu. Do đó, Báo cáo tài chính của Công ty chưa đáp ứng được sự minh bạch về thông tin.

Với Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán, thông qua các chỉ số tài chính đã nêu trên cũng có thể thấy Công ty đang phải đối diện với tình hình tài chính vô cùng khó khăn: Mất khả năng thanh toán ngắn hạn ( $0,80 < 1$ ) và Hệ số nợ vay trên Vốn điều lệ (1,68 lần) đều vượt quá ngưỡng an toàn (3 lần) và thuộc diện rủi ro rất cao; Hệ số tự tài trợ, hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu và hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn đều bị phá vỡ do vốn chủ sở hữu âm. Các chỉ số trên đều cho thấy Công ty hiện đang mất cân đối trầm trọng về khả năng thanh toán ngắn hạn, khả năng trả nợ và mọi hoạt động của Công ty đều phụ thuộc hoàn toàn vào nguồn vốn vay hoặc nguồn tạm ứng – thanh toán của chủ đầu tư.

**a) Thẩm định Báo cáo tài chính thông qua một số chỉ tiêu:**

- **Nợ phải thu khách hàng:** Tại thời điểm 30/09/2016, Công ty đang theo dõi công nợ phải thu 4 nhóm đối tượng khách hàng với tổng số nợ phải thu 9,5 tỷ đồng, tỷ lệ đối chiếu công nợ tương đối thấp. Công ty mẹ Lilama3 nợ 3,2 tỷ, Công ty Lilama3.3 nợ 3,6 tỷ, Công ty CMC nợ 0,327 tỷ, Các khách hàng khác nợ 2,2 tỷ.

- **Phải thu khác:** Công ty đang theo dõi phải thu khác, với giá trị phải thu là hơn 0,827 tỷ đồng tại 30/09/2016. Trong số này đa số là mã không có biến động trong năm 2015 không có khả năng thu hồi.

- **Đối với Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang:** Tại thời điểm 30/09/2016, Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của Công ty là rất lớn 14,7 tỷ đồng trong đó chi phí dở dang của dự án Bạch Hạc là: 12,3 tỷ chiếm 84% tổng số chi phí nói trên. Chi phí này hiện tại chưa xác định được. Do đó đề nghị đơn vị quyết toán dứt điểm dự án trên để có cơ sở xác định giá trị tài sản thực. Doanh thu 9 tháng năm 2016 là 3.7 tỷ đồng.

- **Quản lý, hạch toán doanh thu và giá vốn:** Công ty đang xác định giá vốn chưa theo tiêu thức thống nhất và phù hợp, việc xác định giá vốn đang dựa theo đánh giá chủ quan của Công ty

**b) Tình hình tín dụng năm hiện tại:**

Công ty đang nợ quá hạn tại NH BIDV CN Phú Thọ tại ngày 30/09/16 là 6.703.897.649đ. Tài sản đảm bảo là Quyền sử dụng đất tại 927 đường Hùng Vương – Việt Trì, Phú Thọ ( Mượn Công ty CP Lilama3). Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động phục vụ cho sản xuất kinh doanh. Lãi suất cho vay được thỏa thuận tại từng thời điểm giải ngân. Tuy nhiên tài sản đảm bảo này rủi ro cao, có nguy cơ mất do Công ty không có khả năng trả nợ.

Trong năm 2015, 2016 tình hình tài chính của Công ty rất khó khăn, báo cáo tài chính cho thấy kết quả sản xuất kinh doanh tiếp tục lỗ. Số lỗ lũy kế đến 30/09/2016 là 11.203.363.048đ

Tại thời điểm 30/09/2016, Công ty đang có số dư nợ vay lớn; hệ số Dư nợ vay/ Vốn điều lệ: 1,68 lần, vượt qua ngưỡng an toàn theo quy định vốn điều lệ.

Tình hình dư nợ vay cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Tổ chức cho vay	Tổng dư nợ vay	Ngắn hạn	Dài hạn
----	-----------------	----------------	----------	---------

TT	Tổ chức cho vay	Tổng dư nợ vay	Ngắn hạn	Dài hạn
<b>I</b>	<b>Vay ngắn hạn</b>	<b>7.844.825.649</b>	<b>7.844.825.649</b>	
1	BIDV – CN Phú Thọ	6.703.897.649	6.703.897.649	
3	Đối tượng khác	1.140.928.000	1.140.928.000	
<b>II</b>	<b>Vay dài hạn</b>			
<b>III</b>	<b>Tổng cộng</b>	<b>7.844.825.649</b>	<b>7.844.825.649</b>	

**C) Tình hình nợ ngân sách tại 30/09/2016:**

Đơn vị tính: đồng

TT	Loại ngân sách	Số tiền
<b>I</b>	<b>Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước</b>	<b>1.827.136.642</b>
1	Thuế Giá trị gia tăng phải nộp	1.647.967.702
2	Thuế thu nhập cá nhân	41.168.764
3	Tiền thuê đất, thuế nhà đất	130.000.176
<b>II</b>	<b>Bảo hiểm bắt buộc</b>	<b>1.325.219.487</b>
1	Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế	1.314.029.919
2	Bảo hiểm thất nghiệp	11.189.568
<b>III</b>	<b>Tổng cộng</b>	<b>3.084.224.419</b>

**2. Cơ cấu tổ chức, lao động, tiền lương:**

**a. Cơ cấu tổ chức:**

Đến 30/09/2016 Hội đồng quản trị của Công ty hiện có 03 thành viên, 01 chủ tịch, 02 thành viên kiêm nhiệm chức vụ quản lý.

Ban giám đốc bao gồm 01 thành viên kiêm Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Ban kiểm soát Công ty đến 30/09/2016 gồm 01 người hoạt động kiêm nhiệm và hưởng thù lao theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông ( Năm 2014, 2015 không chi lương Hội đồng quản trị & Ban kiểm soát). Chưa bổ xung 02 thành viên ban kiểm soát mới ( Bà Đỗ Thúy Hằng & Ông Nguyễn Minh Hà) đã xin chuyển công tác.

**b. Lao động:**

Theo tài liệu của Công ty cung cấp, số lao động tại thời điểm 30/09/2016 là 5 người; trong đó: lao động gián tiếp là 5 người, lao động trực tiếp là 0 người, còn lại là lao động thời vụ.

**c. Tiền lương**

- Đối với thù lao của HĐQT, BKS: Do tình hình tài chính của Công ty khó khăn nên thù lao của HĐQT và BKS trong năm 2014, 2015, 9 tháng/2016 Công ty đã tạm ngừng chi trả.
- Tại thời điểm ngày 30/09/2016 Công ty còn phải trả người lao động 1.046.643.870đ.

**3. Các tranh chấp kinh tế:**

**Công ty bị Đối tác khởi kiện:**

+ Công ty đã bị kê biên tài sản thế chấp cho Chi nhánh BIDV Phú Thọ Khoản vay hơn 6,7 tỷ đồng (Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại 927 Hùng Vương, Việt Trì, Phú Thọ của Công ty LILAMA 3) tại BIDV Phú Thọ.

## **PHẦN IV**

### **ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY**

Năm 2014, 2015 9 tháng/2016, Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty theo đúng quy định. Tuy nhiên trong công tác kiểm soát còn gặp các hạn chế sau:

Công ty xa nơi làm việc, có nhiều vấn đề phức tạp trong khi đó số thành viên Ban kiểm soát ít, 02 thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm đã chuyển công tác, các năm gần đây nhân sự của Ban kiểm soát thường xuyên bị thay đổi. Mặt khác, các thành viên Ban kiểm soát đều hoạt động kiêm nhiệm do đó hiệu quả kiểm soát không cao.

Hội đồng quản trị không thông báo Ban kiểm soát tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị trong năm đầy đủ (không thông báo gì), các hồ sơ tài liệu gửi cho Ban kiểm soát còn chưa kịp thời và đầy đủ nên Ban kiểm soát còn bị hạn chế trong việc thực hiện chức năng theo quy định.

## **PHẦN V:**

### **ĐÁNH GIÁ, NHẬN XÉT**

#### **1. Về tình hình tài chính của Công ty:**

Trong các năm vừa qua, tình hình tài chính của Công ty ngày càng gặp nhiều khó khăn, hoạt động sản xuất kinh doanh chưa hiệu quả; không thu hồi được vốn, sản lượng thấp; Năm 2014, 2015 Công ty cổ phần LILAMA 3.4 mất hoàn toàn vốn chủ sở hữu. Đến thời điểm 30/09/2016, Công ty đã lỗ lũy kế âm 11,2 tỷ đồng vượt 2,2 lần Vốn điều lệ; hoạt động của Công ty hoàn toàn phụ thuộc vào vốn vay và vốn chiếm dụng. Các khoản phải thu, phải thu khác, phải thu nội bộ, hàng tồn kho nhiều năm nay không thu được. Tất cả các khoản phải thu này tiềm ẩn rủi ro cao dẫn đến con số lỗ hiện tại chưa phải là số cuối cùng.

Với thực trạng tình hình tài chính như trên, để Công ty có thể tiếp tục hoạt động, đòi hỏi Ban lãnh đạo Công ty cần thiết xây dựng kế hoạch triển khai đề án tái cấu trúc doanh nghiệp một cách có tính khả thi, quyết liệt.

#### **2. Về hoạt động HĐQT và Ban TGD:**

Trong năm 2014, 2015, Ban lãnh đạo đã chưa hoàn thành các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Hoạt động sản xuất kinh doanh tiếp tục thua lỗ, tình hình tài chính ngày càng khó khăn.

Việc quản lý sử dụng tài sản của Công ty còn chưa chặt chẽ, dẫn đến việc tài sản bị tồn đọng, hạn chế trong việc sử dụng tài sản và có rủi ro trong tranh chấp tài sản (Tài sản đi mượn là đất của Công ty cổ phần Lilama3 để thế chấp ngân hàng). Việc giải quyết các vướng mắc tồn tại cũng chưa được xử lý dứt điểm.

Công tác quản trị doanh nghiệp của Công ty còn nhiều bất cập, yếu kém.

Trong việc ký kết hợp đồng và thực hiện hợp đồng, Công ty chưa nghiên cứu kỹ năng lực của chủ đầu tư và các điều kiện điều khoản hợp đồng để đảm bảo an toàn cho công ty khi thực hiện hợp đồng

Trong quản lý công nợ phải thu: Nhiều khoản công nợ phải thu, nợ phải trả chưa được đối chiếu và xác nhận đầy đủ, nhiều khoản nợ phải thu tồn tại nhiều năm nhưng chưa có biện pháp giải quyết dứt điểm.

Đối với các khoản phải nộp ngân sách nhà nước: Đến thời điểm 30/09/2016, Công ty đang có số dư nợ Bảo hiểm và các khoản tiền thuế lớn, dẫn đến tình trạng bị phạt chậm nộp bảo hiểm và phạt chậm nộp thuế.

Trong việc hạch toán doanh thu và giá vốn: Công ty còn tồn tại các khoản doanh thu ghi nhận chưa đủ điều kiện của các năm trước và một số công trình đã hết doanh thu nhưng vẫn còn chi phí dở dang.

#### **PHẦN VI: KIẾN NGHỊ**

1. Đề nghị Hội đồng quản trị Công ty tổ chức các cuộc họp định kỳ, các cuộc họp bất thường ít nhất mỗi quý 1 lần theo quy định của luật doanh nghiệp; các cuộc họp Hội đồng quản trị phải có biên bản họp có đầy đủ các chữ ký của các thành viên tham dự.
2. Đề nghị Ban lãnh đạo Công ty xây dựng phương án xử lý lỗ, định hướng, chiến lược, phương án hành động để Công ty vượt qua tình hình tài chính khó khăn hiện nay.
3. Tổ chức quyết toán dứt điểm các Công trình đã hoàn thành, thu hồi vốn để khắc phục khó khăn về tài chính của công ty hiện nay.
4. Quyết toán giá trị giao khoán đối với các Công trình đã hoàn thành. Kiểm soát chặt chẽ các chi phí sản xuất phát sinh kể các chi phí thuộc các hợp đồng giao khoán đang trong quá trình thực hiện.
5. Giải quyết dứt điểm những vướng mắc về tài sản mà Công ty CP LILAMA 3.4 mượn tài sản thế chấp ngân hàng để vay vốn. (Mượn tài sản của Công ty CP Lilama3)
6. Xử lý dứt điểm các khoản Công nợ còn tồn tại khi chuyển Xí nghiệp LILAMA 3.4 thành Công ty CP LILAMA 3.4.
7. Đối với các công trình đã thi công hoàn thành nhưng còn chi phí sản xuất kinh doanh dở dang. Đề nghị Công ty hạch toán kế toán theo đúng quy định hiện hành.
8. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước tránh tình trạng bị phạt chậm nộp và các hình thức cưỡng chế khác.
9. Tích cực tìm kiếm việc làm, nâng cao năng lực quản trị Công ty, sắp xếp lại bộ máy quản lý.
10. Đôn đốc công tác thu hồi nợ, trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi theo đúng quy định hiện hành.
11. Cung cấp các thông tin đúng quy định, gửi báo cáo kịp thời cho Ban kiểm soát.

***Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông!***

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Hà Thị Thanh Huyền**